

Số: 342 /BC-UBND

Kiên Giang, ngày 16 tháng 11 năm 2018

**BÁO CÁO**  
**Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2018**

Thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN) năm 2018 và một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2019 trên địa bàn tỉnh như sau:

**I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG**

**1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng**

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Ngay từ cuối năm 2017, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổ chức tổng kết, đánh giá công tác PCTN năm 2017, đề ra phương hướng nhiệm vụ năm 2018, chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai thực hiện. Đồng thời xây dựng các báo cáo<sup>1</sup>, dự báo tình hình tham nhũng và đề ra nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tiếp theo.

Thực hiện Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29/11/2017 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện công tác PCTN đến năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 13/02/2018 chỉ đạo các cấp, các ngành tổ chức thực hiện; đồng thời giao Thanh tra tỉnh chỉ đạo Thanh tra các cấp, các ngành chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cho Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp cụ thể hóa, triển khai thực hiện Kế hoạch số 35/KH-UBND của UBND tỉnh. Đến nay 100% các sở, ban, ngành trực thuộc UBND tỉnh và UBND cấp huyện ban hành kế hoạch thực hiện (15/15 UBND cấp huyện, 22/22 sở, ngành trực thuộc UBND tỉnh).

Căn cứ Kế hoạch số 115/KH-TTTP ngày 22/01/2018 của Thanh tra Chính phủ về đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh năm 2017, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 05/4/2018 và triển khai thực hiện. Kết quả đánh giá công tác quản lý nhà nước về PCTN và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng thuộc phạm vi, trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện tăng điểm hơn so với năm 2016 đạt 60,65/100 điểm (năm 2016: 46,77 điểm).

<sup>1</sup> Chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện rà soát, báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát về thanh tra vụ việc, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm; báo cáo công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; công tác phòng, chống tham nhũng của tỉnh Kiên Giang từ ngày 01/10/2017 đến ngày 31/7/2018.

## b) Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng được cơ quan, đơn vị thực hiện đa dạng bằng nhiều hình thức như: Tổ chức các lớp tập huấn, lồng ghép trong các buổi sinh hoạt chi bộ, cơ quan, họp tổ nhân dân tự quản, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng. Kết quả, đã tổ chức tuyên truyền được 2.924 cuộc với 56.221 lượt cán bộ, công chức và 24.020 lượt người dân tham dự. Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang thực hiện chuyên mục Thanh tra nhà nước tuyên truyền pháp luật thanh tra, khiếu nại, tố cáo, PCTN 04 kỳ/tháng; Cổng thông tin điện tử của Thanh tra tỉnh cũng đăng tải nhiều tin, bài góp phần tuyên truyền về PCTN...

Nội dung tuyên truyền gồm Luật PCTN, các văn bản hướng dẫn thi hành và các văn bản của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh chỉ đạo về công tác PCTN như: Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07-12-2015 của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường phát hiện xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26-12-2016 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3, khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí; Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29/11/2017 của Chính phủ về thực hiện công tác PCTN đến năm 2020, gắn với việc quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/BCT ngày 15-5-2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ.

Qua tuyên truyền, quán triệt, phổ biến pháp luật về PCTN đã góp phần từng bước nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, đảng viên, cán bộ, công chức, Nhân dân đối với công tác PCTN.

## **2. Kết quả thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng**

a) Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị

Tiếp tục đẩy mạnh công khai, minh bạch trong hoạt động, gắn với việc cải cách thủ tục hành chính như: Công khai quy hoạch sử dụng đất<sup>2</sup> theo hình thức niêm yết và trên cổng thông tin điện tử tỉnh Kiên Giang; quyết định phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2018 trên địa bàn 15/15 huyện, thành phố; Quyết định số 173/QĐ-UBND ngày 22/01/2018 về công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2017, Quyết định số 174/QĐ-UBND ngày 22/01/2018 về công bố công khai dự toán ngân sách năm 2018 của tỉnh Kiên Giang; công tác tiếp nhận, bố trí, sử dụng, đề bạt, bổ nhiệm và quản lý cán bộ, ... Các thủ tục hành chính liên quan đến người dân và doanh nghiệp đều được công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên

<sup>2</sup> Được phê duyệt theo Nghị quyết số 79/NQ-CP ngày 19/6/2018 của Chính phủ về điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Kiên Giang.

website của cơ quan, đơn vị, niêm yết tại nơi làm việc. Ngoài ra một số cơ quan, đơn vị đã thiết lập đường dây nóng tạo điều kiện cho cán bộ và Nhân dân tham gia quản lý, giám sát<sup>3</sup>.

Trong kỳ báo cáo, trên cơ sở kết quả đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2017 về việc công khai các lĩnh vực được lựa chọn, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài chính ban hành<sup>4</sup> văn bản chấn chỉnh công tác công khai tài chính ngân sách theo Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và công tác tự kiểm tra theo Quyết định số 67/2004/QĐ-BTC ngày 13/8/2004 của Bộ Tài chính.

b) Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn

- UBND tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo việc rà soát, bổ sung, sửa đổi xây dựng, ban hành các văn bản pháp luật về quản lý kinh tế - xã hội đảm bảo chặt chẽ, hiệu lực, hiệu quả góp phần phòng ngừa tham nhũng, lãng phí. Trong kỳ, UBND tỉnh ban hành 22 văn bản quy phạm pháp luật, trong đó có 12 văn bản<sup>5</sup> quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn trên các lĩnh vực như: Quy định khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản; quy định về hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn tỉnh Kiên Giang...

- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thường xuyên rà soát, sửa đổi, ban hành văn bản quản lý tài chính, tài sản, quy chế chi tiêu nội bộ; duy trì thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về kinh phí và biên chế đối với các cơ quan hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước và các đơn vị sự nghiệp công theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập, Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác. Đến nay có 495/496 cơ quan, đơn vị, tổ chức và 867/869 đơn vị<sup>6</sup> sự nghiệp công lập thực hiện cơ chế tự chủ tài chính. Kết quả trong kỳ, có 89/496 cơ quan, đơn vị, tổ chức tiết kiệm, tăng thu nhập cho cán bộ, công chức tổng số tiền 5.945 triệu đồng; 43/869 đơn vị sự nghiệp tiết kiệm, tăng thu nhập cho viên chức số tiền là 15.791 triệu đồng.

c) Việc tặng quà, nhận quà và nộp lại quà tặng:

Thực hiện Chỉ thị số 07-CT/TU ngày 11-01-2018 của Tỉnh ủy về việc tổ chức Tết năm 2018; Công văn số 138/TTCP-C.IV ngày 25/01/2018 của Thanh tra Chính phủ về việc nắm tình hình, báo cáo việc sử dụng tài sản công, tặng quà và

<sup>3</sup> Số Y tế 0965201515; Sở Giao thông vận tải 0919.254000; Sở NN và PTNT 0913.300161

<sup>4</sup> Văn bản số 755/STC-QLNS ngày 12/6/2018

<sup>5</sup> (1) QĐ số 03/2018/QĐ-UBND ngày 06/4/2018; (2) QĐ số 06/2018/QĐ-UBND ngày 07/5/2018; (3) QĐ số 08/2018/QĐ-UBND ngày 23/5/2018; (4) QĐ số 09/2018/QĐ-UBND ngày 12/6/2018; (5) QĐ số 10/2018/QĐ-UBND ngày 08/6/2018; (6) QĐ số 11/2018/QĐ-UBND ngày 15/6/2018; (7) QĐ số 13/2018/QĐ-UBND ngày 19/6/2018; (8) QĐ số 16/2018/QĐ-UBND ngày 03/7/2018; (9) QĐ số 17/2018/QĐ-UBND ngày 03/7/2018; (10) QĐ số 18/2018/QĐ-UBND ngày 06/7/2018; (11) QĐ số 19/2018/QĐ-UBND ngày 16/7/2018; (12) QĐ số 20/2018/QĐ-UBND ngày 17/7/2018

<sup>6</sup> Còn 02 đơn vị sự nghiệp chưa thực hiện là Ban quản lý dự án đầu tư và xây dựng; Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh (Sở Lao động-TBXH)

nhận quà tặng không đúng quy định trong dịp tết Mậu Tuất năm 2018, UBND tỉnh ban hành Công văn số 173/UBND-NCPC ngày 08/02/2018 yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị giám sát, nắm tình hình, phát hiện, xử lý và báo cáo những trường hợp sử dụng tài sản công, lãng phí, tặng quà, nhận quà tặng không đúng quy định trong dịp Tết Nguyên đán năm 2018. Qua theo dõi, tổng hợp trên địa bàn tỉnh chưa phát hiện tập thể, cá nhân vi phạm.

d) Việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức

Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện nghiêm Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương, các văn bản về chấn chỉnh kỷ luật kỷ cương hành chính gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Các cấp, các ngành đã quán triệt thực hiện các quy chế văn hóa công sở, quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức, qua đó góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm trong thực thi công vụ và trong tiếp xúc, giải quyết công việc có liên quan tới người dân, doanh nghiệp.

Trong kỳ báo cáo có 01 viên chức<sup>7</sup> vi phạm quy tắc đạo đức nghề nghiệp, bị xử lý bằng hình thức cảnh cáo.

đ) Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng

UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc Quyết định số 1059/QĐ-UBND ngày 10/5/2017 của UBND tỉnh quy định về thẩm quyền, trách nhiệm chuyển đổi vị trí công tác theo định kỳ đối với cơ quan hành chính nhà nước và các đơn vị sự nghiệp. Các cơ quan, đơn vị đã rà soát các vị trí, đối tượng chuyển đổi và xây dựng kế hoạch để tổ chức thực hiện. Kết quả trong năm có 13 đơn vị<sup>8</sup> đã chuyển đổi vị trí công tác đối với 65 công chức, viên chức theo quy định.

e) Việc minh bạch tài sản, thu nhập

Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương tiếp tục triển khai, quán triệt, tổ chức thực hiện việc minh bạch tài sản, thu nhập theo quy định tại Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ. Nhìn chung việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập được hầu hết các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc; trình tự, thủ tục, thời gian cơ bản đảm bảo theo quy định, kết quả:

- Số cơ quan, đơn vị đã hoàn thành việc kê khai tài sản, thu nhập năm 2017 (74/74 cơ quan, đơn vị), đạt 100%.

<sup>7</sup> Bác sĩ BVĐK Kiên Giang

<sup>8</sup> TP Rạch Giá 06; Giồng Riềng 04, Hòn Đất 07, Kiên Hải 01; Phú Quốc 07; Châu Thành 09; Vĩnh Thuận 02; Kiên Lương 07; Sở Tài nguyên và Môi trường 02; Sở Giao thông vận tải 13; Sở Kế hoạch và Đầu tư 03; Sở Lao động-TB và XH 02; Thanh tra tỉnh 02

- Số người đã thực hiện kê khai tài sản, thu nhập (10.812/10.812 người phải kê khai), đạt 100%.

- Số bản kê khai đã thực hiện công khai là 10.812 bản/10.812 bản (đạt 100%), trong đó: Công khai bằng hình thức niêm yết là: 3.332 bản, chiếm 30,82%, công bố tại cuộc họp là: 7.480 bản, chiếm 69,18%

g) Việc xem xét, xử lý trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách

Trong kỳ trên địa bàn tỉnh xử lý trách nhiệm đối với 01 trường hợp<sup>9</sup> người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị đã để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, đơn vị mình quản lý, phụ trách.

h) Việc thực hiện cải cách hành chính

UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện tốt công tác cải cách hành chính như: Tổng kết đánh giá công tác cải cách hành chính năm 2017; xây dựng các kế hoạch thực hiện năm 2018, có giải pháp nâng cao chỉ số cải cách hành chính của tỉnh (năm 2017 chỉ số PAR Index 2017 đạt 74,30/100 điểm, tăng 5,52 điểm so với năm 2016, xếp hạng 47/63 tỉnh, thành phố, giảm 01 hạng so với năm 2016.); ban hành Kế hoạch số 170/KH-UBND ngày 08/12/2017 về công tác cải cách hành chính (CCHC) năm 2018;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 07/5/2018 và Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 06/6/2018 về triển khai phương pháp đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công lập, dịch vụ hành chính công trên địa bàn tỉnh, Quyết định số 1066/QĐ-UBND ngày 07/5/2018 công bố Chỉ số CCHC của các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện; kết quả có 10 đơn vị đạt loại xuất sắc, 12 đơn vị xếp loại tốt, 16 đơn vị xếp loại khá, 04 đơn vị xếp loại trung bình, trong đó so với cùng kỳ năm 2016 thì tổng số cơ quan, đơn vị đạt loại xuất sắc giảm 07 đơn vị, loại tốt giảm 06 đơn vị, loại khá tăng 14 đơn vị, loại trung bình tăng 03 đơn vị.

Ban hành Quyết định số 2468/QĐ-UBND ngày 02/11/2018 về thành lập Trung tâm phục vụ hành chính công trực thuộc Văn phòng UBND tỉnh. Tiếp tục thực hiện cơ chế một cửa tại 21/22 cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, 15/15 huyện, thành phố và 145/145 xã, phường, thị trấn; 06 đơn vị sự nghiệp thuộc sở Giáo dục và Đào tạo, 03 đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Y tế; duy trì thực hiện mô hình cơ chế một cửa điện tử tại 15/15 huyện, thành phố; 21/22 cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh. Duy trì thực hiện cơ chế một cửa liên thông lĩnh vực đăng ký kinh doanh và lĩnh vực đầu tư dự án tại Sở Kế hoạch và Đầu tư. Đẩy mạnh thực hiện Nghị định số 45/2016/NĐ-CP ngày 19/10/2016 của Chính phủ về tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích, duy trì 46 điểm giao dịch bưu chính tại 15 huyện, thành phố để thực hiện tiếp nhận và trả kết

<sup>9</sup> Vụ sai phạm tại trung tâm hành chính huyện U Minh Thượng (Lê Thanh Đồng, Giám đốc BQL Dự án: Cách chức)

quả giải quyết TTHC đối với 1.008 TTHC đã được UBND tỉnh công bố thực hiện; triển khai việc hướng dẫn, tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC tại nhà theo yêu cầu từ tháng 4/2018 bước đầu được nhân dân ủng hộ.

Công tác rà soát thủ tục hành chính được quan tâm chỉ đạo, thực hiện. Trong kỳ, UBND tỉnh đã ban hành 15 quyết định công bố TTHC, với tổng số 946 TTHC (trong đó: Công bố TTHC mới 493 thủ tục; hủy bỏ 376 thủ tục; sửa đổi, bổ sung 77 thủ tục). Tiếp nhận và xử lý 11 kiến nghị, phản ánh về quy trình TTHC, đã phân loại và chuyển cơ quan chức năng xử lý, đến nay đã xử lý xong.

i) Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị; việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý điều hành và giải quyết công việc hành chính có liên quan đến tổ chức, công dân. Tiếp tục duy trì và nâng cao hiệu quả triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng trong hoạt động của các cơ quan hành chính theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001-2008 và TCVN ISO 9001-2015. Tính đến thời điểm hiện nay có 152/190 cơ quan, đơn vị đã triển khai thực hiện (trong đó: Cấp tỉnh 21/21; 09/09 đơn vị thuộc sở; cấp huyện 15/15; cấp xã 107/145), còn 38 đơn vị đang triển khai thực hiện.

Tiếp tục triển khai thực hiện việc thanh toán, trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo Chỉ thị số 20/2007/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ. Tính đến thời điểm hiện nay có 1.144/1.509 (đạt 75,8%) cơ quan, đơn vị đã thực hiện việc trả lương qua tài khoản.

### 3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

- Qua công tác thanh tra: Trong năm 2018, toàn ngành thanh tra của tỉnh đã triển khai 170 cuộc thanh tra (107 cuộc thanh tra hành chính<sup>10</sup> và 63 cuộc thanh tra chuyên ngành<sup>11</sup>), trong đó theo kế hoạch 133 cuộc, đột xuất 37 cuộc. Đã kết thúc 162 cuộc (hành chính 103 cuộc, chuyên ngành 59 cuộc), qua thanh tra phát hiện vi phạm 48.290 triệu đồng<sup>12</sup>; kiến nghị thu hồi ngân sách nhà nước 13.061 triệu đồng, đã thu 11.748 triệu đồng/13.061 triệu đồng, đạt 89,95%; giảm trừ quyết toán 537 triệu đồng; thu cho đơn vị 917 triệu đồng; xử lý khác 8.230 triệu đồng; chuyển cơ quan điều tra 25.024 triệu đồng; ban hành 123 quyết định xử phạt vi phạm hành chính, nộp ngân sách 521 triệu đồng. Có 194 kiến nghị chấn chỉnh, quản lý, hoàn thiện cơ chế, chính sách pháp luật trên nhiều lĩnh vực; kiểm điểm rút kinh nghiệm 88 tập thể, 232 cá nhân; kiểm điểm có hình thức kỷ luật 37 cá nhân, đã xử lý kỷ luật 23 cá nhân<sup>13</sup>.

<sup>10</sup> Thanh tra hành chính: Theo kế hoạch: 85 cuộc, đột xuất 22 cuộc.

<sup>11</sup> Thanh tra chuyên ngành: Theo kế hoạch 48 cuộc, đột xuất 15 cuộc.

<sup>12</sup> Trong đó: 47.769 triệu đồng qua thanh tra hành chính, 521 triệu đồng qua thanh tra chuyên ngành.

<sup>13</sup> Khiển trách 14, cảnh cáo 07, cách chức 01, kéo dài thời hạn nâng bậc lương 01, các trường hợp còn lại đang thực hiện.

Qua hoạt động thanh tra, đã kiến nghị chuyển cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ 03 vụ<sup>14</sup> 04 người có dấu hiệu tham nhũng với số tiền 25 tỷ 024 triệu đồng.

- Công tác điều tra: Cơ quan điều tra đã thụ lý 04 vụ 07 bị can (trong đó, thụ lý mới 02 vụ 06 bị can<sup>15</sup>; án kỳ trước chuyển sang 02 vụ<sup>16</sup> 01 bị can), tài sản do hành vi tham nhũng gây ra là 12,5 tỷ đồng, đã thu hồi 2,9 tỷ, đạt 23,3%, đề nghị truy tố 01 vụ<sup>17</sup> 03 bị can, hiện đang tiếp tục điều tra 03 vụ 04 bị can.

- Công tác truy tố: Viện kiểm sát hai cấp đã thụ lý 05 vụ 31 bị can, trong đó án kỳ trước chuyển sang là 04 vụ<sup>18</sup> 28 bị can, thụ lý mới trong kỳ 01 vụ<sup>19</sup> 03 bị can; truy tố chuyển tòa án 05 vụ 31 bị can, số tiền có liên quan đến tham nhũng đề nghị truy tố là 6,088 tỷ, đã thu hồi 5,565 tỷ, đạt 91,4%

- Công tác xét xử: Tòa án thụ lý 05 vụ 31 bị cáo (án thụ lý mới trong kỳ), đã xét xử 03 vụ 05 bị cáo (vụ Văn phòng đăng ký đất đai huyện Phú Quốc; vụ Văn phòng Công chứng số 1; vụ Bình Giang, Hòn Đất), mức án cao nhất là 15 năm, thấp nhất là 01 năm; án còn chờ xét xử 02 vụ<sup>20</sup> 26 bị cáo, số tiền kết luận liên quan đến hành vi tham nhũng là 2,8 tỷ, đã thu hồi đạt 100%.

Ngoài ra qua theo dõi 09 vụ<sup>21</sup> đã chuyển cơ quan Công an từ năm 2017 trở về trước. Kết quả đã chuyển tòa án 5 vụ (đã xét xử 04/05 vụ<sup>22</sup>; án chờ xét xử 01 vụ<sup>23</sup>), đình chỉ 01 vụ<sup>24</sup>, chuyển sang xử lý hành chính 01 vụ<sup>25</sup> do không đủ yếu tố khởi tố hình sự, đang điều tra 02 vụ<sup>26</sup>.

#### **4. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng**

Trong năm 2018 các cơ quan thanh tra đã tiến hành 18 cuộc thanh tra trách nhiệm việc thực hiện Luật PCTN tại 22 cơ quan, đơn vị. Nội dung tập trung vào việc xem xét trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện công tác phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng. Qua thanh tra đã yêu cầu các đơn vị tăng cường hơn nữa công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về PCTN, nhất là việc tổ chức thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập, công khai tài chính ngân sách, công khai công tác cán bộ nhằm phòng ngừa tham nhũng.

<sup>14</sup> Trung tâm hành chính huyện U Minh Thượng, 1.104 triệu đồng; vụ Khu phức hợp Vịnh Đầm giai đoạn 2: 03 người, 17.519 triệu đồng; vụ sai phạm trong xét bồi thường tại xã Bãi Thơm, PQ: 01 người, 6.401 triệu đồng.

<sup>15</sup> Vụ làm quyền tại xã Bãi Thơm, huyện Phú Quốc 01; Vụ Bưu điện Kiên Hải 01; Khởi tố 04 bị can của 02 vụ cũ gồm: Đỗ Ngọc Duân, Lương Trung Hiếu (vụ Vịnh Đầm); Nguyễn Thị Mai Thanh, Nguyễn Thị Lệ Hằng (vụ phòng Lao động huyện Gò Quao).

<sup>16</sup> Vụ phòng Lao động Gò Quao 00; vụ Vịnh Đầm 03

<sup>17</sup> Vụ Vịnh Đầm

<sup>18</sup> Vụ VP đăng ký đất đai huyện PQ 03; Vụ Bình Giang, Hòn Đất 01; vụ cửa khẩu Giang Thành - Hà Tiên 23; vụ sở Tư pháp 01

<sup>19</sup> Vụ Vịnh Đầm, giai đoạn 1: 03

<sup>20</sup> Vụ Vịnh Đầm 3; Vụ Hà Tiên - Giang Thành 23

<sup>21</sup> 9 vụ: (1) Chi nhánh VP Đăng ký đất đai huyện Phú Quốc, (2) Trung tâm Y tế huyện U Minh Thượng, (3) UBND xã Đông Hòa, huyện An Minh, (4) Phòng Lao động, thương binh và xã hội huyện Gò Quao, (5) UBND xã Bình Giang, huyện Hòn Đất, (6) Trường THPT Nguyễn Trung Trực, (7) Sở Nội vụ, (8) Hợp tác xã Lâm Ngư rừng xanh, huyện Hòn Đất, (9) Khu phức hợp Vịnh Đầm, huyện Phú Quốc (giai đoạn 1).

<sup>22</sup> 04 vụ đã xét xử: (1) Chi nhánh VP Đăng ký đất đai huyện Phú Quốc; (2) UBND xã Bình Giang, huyện Hòn Đất; (3) Trường THPT Nguyễn Trung Trực; (4) Sở Nội vụ;

<sup>23</sup> 01 vụ chuyển Tòa án chờ xét xử: Khu phức hợp Vịnh Đầm, huyện Phú Quốc (giai đoạn 1).

<sup>24</sup> 01 vụ đình chỉ: Hợp tác xã Lâm Ngư rừng xanh, huyện Hòn Đất

<sup>25</sup> 01 vụ chuyển sang xử lý hành chính: Vụ Trung tâm Y tế huyện U Minh Thượng.

<sup>26</sup> Phòng Lao động, thương binh và xã hội huyện Gò Quao; UBND xã Đông Hòa, huyện An Minh.

## **5. Phát huy vai trò của xã hội về công tác phòng, chống tham nhũng**

Hội đồng nhân dân tỉnh đã tổ chức 01 cuộc giám sát việc thực hiện công tác PCTN đối với 12 đơn vị, địa phương (06 huyện, 06 sở ngành). Trên cơ sở kết quả giám sát của HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành Công văn số 1495/UBND-NCPC ngày 06/11/2018 yêu cầu các cơ quan, đơn vị và địa phương khắc phục những tồn tại, hạn chế, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt hơn công tác PCTN trong thời gian tới.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên đã tích cực thông tin, đóng góp nhiều giải pháp PCTN đến các cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp; phối hợp tốt với các cơ quan quản lý nhà nước đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTN cho các đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân; tăng cường tham gia giám sát các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện pháp luật về PCTN

Các cơ quan báo chí tiếp tục thu thập, thông tin các hoạt động PCTN của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

## **6. Kết quả thực hiện Chiến lược quốc gia về PCTN đến năm 2020, kế hoạch thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng**

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 12/5/2009 của Chính phủ về ban hành Chiến lược Quốc gia phòng, chống tham nhũng (gọi tắt là Chiến lược) đến năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 13/02/2018 về thực hiện Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29/11/2017 về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng đến năm 2020, đây cũng là kế hoạch thực hiện giai đoạn cuối của Chiến lược, đảm bảo đầy đủ 05 giải pháp đề ra trong Chiến lược.

Chỉ đạo các Trường Trung học phổ thông tiếp tục duy trì và thực hiện đưa nội dung PCTN tích hợp, lồng ghép vào môn Giáo dục công dân, thời lượng 02 tiết/năm học hoặc đưa vào các chương trình ngoại khóa phù hợp với kế hoạch giảng dạy của từng điểm trường. Đối với Trường Chính trị tỉnh; trường Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp đưa vào giảng dạy trong môn Pháp luật, với thời lượng từ 04-05 tiết/năm học

## **II ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG, CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH**

### **1. Đánh giá tình hình tham nhũng**

Năm 2018, số vụ việc tham nhũng được phát hiện qua công tác thanh tra là 03 vụ, giảm so 02 vụ so với cùng kỳ năm trước, tuy nhiên số tiền có liên quan đến tham nhũng tăng (năm 2017: 12,950 tỷ đồng, năm 2018: 25,024 tỷ đồng); số vụ việc điều tra, truy tố là 04 vụ, giảm 03 vụ so với cùng kỳ, số vụ việc qua truy tố là 05 vụ, tuy không chênh lệch nhưng tăng 25 bị can so với cùng kỳ (năm 2017 là 06 bị can, năm 2018 là 31 bị can), án qua xét xử tội phạm tham nhũng cao nhất là 15



năm<sup>27</sup>, án xét xử cùng kỳ cao nhất là 20 năm<sup>28</sup>. Qua đó cho thấy tình hình tham nhũng vẫn còn diễn biến phức tạp xảy ra ở nhiều cấp, nhiều ngành, nhất là lĩnh vực tài chính ngân sách, quản lý đất đai, giải tỏa bồi thường; hành vi tham nhũng ngày càng tinh vi, có tổ chức, khó phát hiện, tác hại mà hành vi tham nhũng gây ra cho xã hội là rất nghiêm trọng.

## **2. Đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng**

### **a) Ưu điểm:**

Công tác PCTN trên địa bàn tỉnh được UBND tỉnh thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện và các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện đạt kết quả khá tích cực, nhất là việc cụ thể hóa các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh. Công tác thanh tra, kiểm tra tiếp tục được đổi mới về nội dung, phương pháp theo hướng tăng cường thanh tra trách nhiệm gắn với việc thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao của Giám đốc các sở, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương; công tác điều tra, truy tố, xét xử được đẩy mạnh; một số vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực được phát hiện, xử lý kịp thời tạo được sự đồng thuận của xã hội.

### **b) Hạn chế:**

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng chưa được sâu rộng, thường xuyên; việc thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng ở một vài cơ quan, tổ chức, đơn vị còn mang tính hình thức, hiệu quả thấp.

- Công tác tự thanh tra, kiểm tra nội bộ chưa được quan tâm đúng mức, hiệu quả chưa cao; việc phát hiện và xử lý tham nhũng chủ yếu là qua công tác thanh tra, kiểm tra, điều tra, truy tố của các cơ quan khác; sự tham gia của xã hội trong việc phát hiện tham nhũng còn hạn chế.

- Việc xây dựng quy chế phối hợp giữa UBND cấp huyện với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cùng cấp trong công tác tuyên truyền, giám sát việc thực hiện pháp luật PCTN còn chậm.

### **c) Nguyên nhân:**

- Quy định pháp luật về thực hiện một số biện pháp phòng ngừa còn mang tính hình thức như: Việc thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp; việc trả lương qua tài khoản; chưa có biện pháp hữu hiệu trong kiểm soát việc kê khai, minh bạch tài sản thu nhập.

- Một số ít người đứng đầu cơ quan, đơn vị chưa quan tâm đúng mức đến việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác PCTN, nhất là công khai minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị.

<sup>27</sup> Vụ Văn phòng đăng ký đất đai huyện Phú Quốc

<sup>28</sup> Vụ VNPT Kiên Lương

- Trình độ chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ, công chức tham mưu về công tác PCTN chưa đồng đều, từng lúc đánh giá công tác PCTN chưa sâu sát, ảnh hưởng nhất định đến công tác chỉ đạo thực hiện pháp luật PCTN tại cơ quan, đơn vị.

### **3. Dự báo tình hình tham nhũng**

Tình hình tham nhũng trên địa bàn tỉnh tuy có giảm về số vụ việc nhưng hành vi tham nhũng xảy ra phổ biến và ở nhiều lĩnh vực như tài chính ngân sách, đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý đất đai, giải tỏa bồi thường, hỗ trợ tái định cư...

## **III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG NĂM 2019**

1. Xây dựng kế hoạch chi tiết thực hiện công tác PCTN năm 2019 theo Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 13/02/2018 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29/11/2017 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng đến năm 2020, chỉ đạo các cấp, các ngành cụ thể hóa, ban hành kế hoạch phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương mình và triển khai thực hiện.

2. Các cấp, các ngành tiếp tục quán triệt thực hiện pháp luật về PCTN, các văn bản: Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 13/9/2016 của UBND tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ, Chương trình hành động số 12-CTr/TU ngày 11-7-2016 của Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 7-12-2015 của Bộ Chính trị về tăng cường phát hiện xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kế hoạch số 108/KH-UBND ngày 07/7/2017 của UBND tỉnh về thực hiện Kế hoạch số 73-KH/TU ngày 12/4/2017 của Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 10-KL/TW ngày 26-12-2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3, khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí; Công văn số 1495/UBND-NCPC ngày 06/11/2018 của UBND tỉnh về chấn chỉnh việc thực hiện pháp luật phòng, chống tham nhũng.

3. Tổ chức triển khai đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng theo quy định của Luật PCTN; trước hết là đẩy mạnh cải cách hành chính, tập trung giải quyết kịp thời những bức xúc, kiến nghị của Nhân dân liên quan đến việc giải quyết các thủ tục hành chính của người dân, tổ chức; các cấp, các ngành đẩy mạnh dân chủ công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị, nhất là công khai minh bạch trong công tác quy hoạch các dự án, xây dựng cơ bản, đấu thầu; chuyển đổi vị trí công tác của công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng; thường xuyên kiểm tra việc thực hiện công tác quản lý, sử dụng tài chính ngân sách, tài sản của nhà nước. Đưa Trung tâm Phục vụ hành chính công vào hoạt động theo Quyết định số 2468/QĐ-UBND ngày 02/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Các cấp, các ngành tăng cường công tác tự kiểm tra, thanh tra, tập trung vào các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng, dư luận có nhiều quan tâm; thanh tra việc thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức; nâng cao chất

lượng, hiệu quả các cuộc thanh tra, kịp thời phát hiện những bất cập, sơ hở để kiến nghị chấn chỉnh, khắc phục. Tập trung giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân gắn với việc phát hiện, xử lý các hành vi tham nhũng.

5. Cơ quan chức năng tập trung đẩy nhanh tiến độ điều tra, xử lý các vụ việc, vụ án có dấu hiệu tham nhũng còn tồn đọng và các vụ việc, vụ án mới phát sinh trong năm 2018<sup>29</sup>.

6. UBND các huyện, thành phố xây dựng quy chế phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cùng cấp trong công tác phòng, chống tham nhũng, phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên, các cơ quan thông tin đại chúng trong việc tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia vào công tác PCTN; tạo điều kiện thuận lợi cho công tác giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước và việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

7. Thanh tra tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức tập huấn cho các đối tượng là công chức tham mưu quản lý nhà nước về công tác PCTN; tăng cường thanh tra trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước các cấp trong chỉ đạo và thực hiện công tác PCTN để nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu về công tác này. /.

**Nơi nhận:**

- Thanh tra Chính phủ;
- Cục GQKNTC và Thanh tra Khu vực 3, Thanh tra Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- UBMTTQVN và các đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- LĐVP, CVNC;
- Lưu: VT, vtttrinh.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Vũ Hồng**

<sup>29</sup> Vụ việc sai phạm trong xây dựng Trung tâm hành chính huyện U Minh Thượng; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Gò Quao; thực hiện phương án giải tỏa, bồi thường và hỗ trợ tái định cư Dự án Khu phức hợp Vịnh Đầm, huyện Phú Quốc; vụ xã Đông Hòa, huyện An Minh; vụ sai phạm trong xét duyệt bồi thường tại xã Bãi Thơm, huyện Phú Quốc.